

UBND TỈNH THANH HÓA
SỞ XÂY DỰNG

Số: 7425 /SXD-KTVL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày 04 tháng 7 năm 2026

V/v hướng dẫn xác định đơn giá nhân công xây dựng, bảng giá ca máy và thiết bị thi công theo Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng.

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Chủ đầu tư các công trình, dự án và các tổ chức, cá nhân hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh.

Ngày 15/6/2026, Chính phủ ban hành Nghị định số 206/2026/NĐ-CP quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng. Theo đó, ngày 26/6/2026 Bộ Xây dựng đã ban hành các Thông tư số 36/2026/TT-BXD Hướng dẫn một số nội dung, phương pháp xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng, Thông tư số 37/2021/TT-BXD Hướng dẫn phương pháp xác định định mức dự toán và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật, Thông tư số 38/2026/TT-BXD ban hành định mức xây dựng **(có hiệu lực thi hành từ 01/7/2026)**.

Thực hiện Công văn số 13043/UBND-CNXD ngày 02/7/2026 của UBND tỉnh về việc rà soát, cập nhật hệ thống định mức xây dựng, đơn giá nhân công xây dựng; căn cứ Công văn số 9953/BXD-KTQLXD ngày 30/6/2026 của Bộ Xây dựng về việc rà soát, cập nhật hệ thống định mức xây dựng, đơn giá nhân công xây dựng; ý kiến tham gia của các Sở, ban ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị có liên quan. Sở Xây dựng hướng dẫn một số nội dung về công tác lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh như sau:

1. Áp dụng đơn giá nhân công xây dựng: Trong thời gian Sở Xây dựng chưa tổ chức khảo sát và công bố đơn giá nhân công xây dựng theo quy định tại Thông tư số 37/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng; các dự án, công trình áp dụng, vận dụng đơn giá nhân công xây dựng theo Quyết định số 391/QĐ-SXD ngày 14/5/2025 (sửa đổi Khu vực tại Quyết định số 822/QĐ-SXD ngày 29/7/2025) của Sở Xây dựng sau khi đã thực hiện chuyển đổi theo hướng dẫn tại mục 4, Phụ lục III kèm theo Thông tư số 37/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng như sau:

BẢNG CHUYỂN ĐỔI ĐƠN GIÁ NHÂN CÔNG XÂY DỰNG THEO NHÓM
*(Căn cứ theo mục 4, Phụ lục III kèm theo Thông tư số 37/2026/TT-BXD
ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng)*

STT	Tên nhân công	Đơn vị	Giá nhân công xây dựng (đồng)		
			Khu vực 1 (Vùng II)	Khu vực 2 (Vùng III)	Khu vực 3 (Vùng IV)
1	Nhân công nhóm 1	công	230.000	225.000	220.000
2	Nhân công nhóm 2	công	274.000	270.000	263.000
3	Nhân công nhóm 3	công	284.000	280.000	273.000
4	Nhân công nhóm 4	công	306.000	301.000	295.000
5	Nhân công vận hành máy, điều khiển máy	công	300.000	295.000	289.000
6	Lái xe	công	287.000	281.000	276.000
7	Thủy thủ, thợ máy, thợ điện	công	323.000	314.000	305.000
8	Máy trưởng, máy I, máy II, điện trưởng, kỹ thuật viên cuộc I, kỹ thuật viên cuộc II tàu sông	công	323.000	314.000	305.000
9	Máy trưởng, máy I, máy II, điện trưởng, kỹ thuật viên cuộc I, kỹ thuật viên cuộc II tàu biển	công	332.000	325.000	316.000
10	Thuyền trưởng	công	403.000	392.000	385.000
11	Thuyền phó	công	343.000	336.000	327.000
12	Kỹ sư thực hiện khảo sát, thí nghiệm	công	303.000	297.000	292.000
13	Thợ lặn	công	582.000	571.000	556.000
14	Nghệ nhân	công	567.000	526.000	502.000

2. Áp dụng đơn giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng: Về định mức ca máy và thiết bị thi công, nguyên giá máy và thiết bị thi công áp dụng theo Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 37/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026.

Đối với giá nhiên liệu, năng lượng được xác định theo mức giá tại thời điểm xác định chi phí đầu tư xây dựng theo quy định; đơn giá nhân công điều khiển máy và thiết bị thi công áp dụng theo Bảng chuyển đổi đơn giá nhân công quy định tại Mục 1 của văn bản này.

Việc áp dụng cách tính đơn giá nhân công xây dựng, đơn giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng theo hướng dẫn trên để lập dự toán xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá được thực hiện kể từ ngày **01/7/2026** cho đến khi có văn bản thay thế của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở Xây dựng để nghiên cứu, hướng dẫn và giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Xây dựng (để b/c)
- UBND tỉnh (để b/c);
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Các phòng, Ban, đơn vị trực thuộc Sở XD;
- Website của Sở Xây dựng;
- Lưu VT, KTVL ^(TVM).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lý Đình Sĩ